

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN HÒA VIỆT NAM

Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xuân Hòa Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2500161922 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần 5 ngày 09 tháng 04 năm 2018.
- Vốn điều lệ: 210.965.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 210.965.000.000 đồng
- Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Xuân Hòa, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
- Số điện thoại: 02113.863.244 Số fax: 02113.863.019
- Website: www.xuanhoa.vn
- Mã cổ phiếu: XHC

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam (trước đây là Xí nghiệp Xe đạp Xuân Hoà), là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND thành phố Hà Nội, đóng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 19/03/1980, UBND thành phố Hà Nội ra quyết định số 1031/QĐ-CN thành lập Xí nghiệp Xe đạp Xuân Hoà, trực thuộc Sở Công nghiệp Hà Nội.

Tháng 3/1981, UBND thành phố đã quyết định chuyển Xí nghiệp Xe đạp Xuân Hoà từ Sở Công nghiệp Hà Nội về Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp xe máy Hà Nội.

Tháng 4/1981, Xí nghiệp kéo ống thép Kim Anh trực thuộc Sở Công nghiệp Hà Nội sát nhập vào Xí nghiệp xe đạp Xuân Hoà.

Tháng 3/1989, UBND thành phố đã quyết định giải thể Xí nghiệp phân khoáng Hà Nội giao cho Xí nghiệp xe đạp Xuân Hoà quản lý.

Tháng 10/1993, Xí nghiệp Xe đạp Xuân Hoà được đổi tên thành Công ty Xuân Hoà theo quyết định số 5614-QĐ/UB của UBND thành phố Hà Nội.

Năm 1996, được phép của UBND thành phố Hà Nội, Công ty đã tham gia cùng 2 công ty Nhật Bản góp vốn thành lập Công ty liên doanh TAKANICHI –VIETNAM (nay đổi thành Công ty TNHH TOYOTA BOSHOKU Hà Nội; Tên giao dịch: TOYOTA BOSHOKU HANOI Co.,Ltd).

Đầu năm 1998, tiếp nhận cơ sở Cầu Diễn (Nhà máy thực phẩm xuất khẩu cũ giải thể), địa chỉ số 27 đường Đông lạnh, Thị trấn Cầu Diễn- Từ Liêm - Hà Nội.

Tháng 1/1999, tiếp nhận Công ty sản xuất kinh doanh ngoại tỉnh (HACO) có trụ sở tại số 7 Yên thế quận Ba Đình thành phố Hà Nội.

Tháng 8/2004 UBND, thành phố đã quyết định chuyển Công ty Xuân Hoà thuộc Sở công nghiệp Hà Nội thành “Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Xuân Hoà”.

Tháng 12 năm 2012, UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quyết định số 5643/QĐ-UBND về việc đổi tên Công ty TNHH nhà nước một thành viên Xuân Hoà, đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên nội thất Xuân Hoà.

Ngày 16 tháng 09 năm 2015, Công ty đã tổ chức đại hội đồng cổ đông lần đầu; chuyển công ty TNHH một thành viên nội thất Xuân Hoà thành công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam.

Ngày 02/11/2015, Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy CNĐKKD CTCP số 2500161922 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Phúc cấp.

- Các sự kiện khác:

Ngày 17/02/2016, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 771/UBCK-GSĐC về chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Xuân Hoà Việt Nam.

Tháng 12/2016 thoái 100% vốn nhà nước và trở thành Công ty 100% vốn góp cổ phần.

Ngày 14/12/2016 Công ty thay đổi và phát triển bộ nhận diện thương hiệu mới, với slogan: “Mãi gắn bó, mãi bền lâu” tạo hiệu ứng hình ảnh tốt cho thương hiệu sản phẩm của công ty.

Ngày 20/11/2017, Công ty tăng vốn điều lệ từ 201.000.000.000 đồng lên 210.965.000.000 đồng.

Ngày 12/12/2017, Công ty chuyển nhượng lại phần vốn góp tại Công ty CP đầu tư xây dựng Nhuệ Giang.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Công ty Cổ phần Xuân Hoà Việt Nam sản xuất và kinh doanh trang thiết bị nội thất văn phòng, gia đình, trường học, y tế, công cộng, công nghiệp phụ trợ...

- Địa bàn sản xuất kinh doanh:

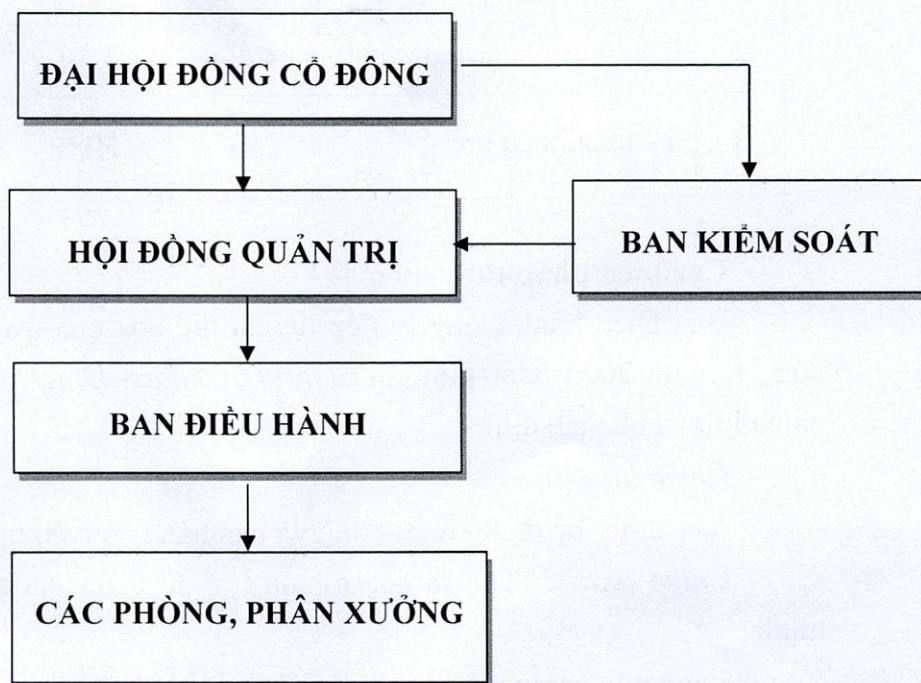
+ Trụ sở chính, nhà máy sản xuất tại Đường Nguyễn Văn Linh - Phường Xuân Hoà - Thành phố Phúc Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Chi nhánh Hà Nội: tại số 7 Yên Thế, Quận Ba Đình, TP Hà Nội.

+ Chi nhánh Miền Trung: tại Lô 30 (Số 5) Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

+ Chi nhánh Miền Nam: Số 115A, KCX Linh Trung Đường số 4, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản
Mô hình quản trị.



- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần, hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam.

Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu. Hội đồng quản trị bổ nhiệm cơ quan Tổng Giám đốc để điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty:

Ban Điều hành gồm 04 thành viên:

- + Tổng Giám đốc Công ty: 01 người
- + Phó Tổng Giám đốc Công ty: 01 người
- + Kế toán trưởng: 01 người
- + Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Vật tư: 01 người

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu: Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

Các Phòng ban nghiệp vụ: gồm 16 phòng ban, chi nhánh, phân xưởng.

4. Định hướng phát triển

Mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	So sánh KH 2020/2019
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	557	640	115 %
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	79.1	85	107 %
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	30 %	dự kiến 30%	100%

Các biện pháp thực hiện:

Ban Điều hành Công ty tiếp tục cụ thể hóa quá trình sản xuất kinh doanh của công ty năm 2020, Với kim chỉ nam "Lấy khách hàng làm trung tâm", dựa trên 02 chiến lược đã hoạch định:

Chiến lược 1:

Xây dựng hệ thống marketing và bán hàng chuyên nghiệp.

Chiến lược 2: Tối đa hóa nguồn lực để giảm giá thành, tăng sức mạnh cạnh tranh.

Công ty tập trung vào các giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực như sau:

+ Duy trì và phát triển các khách hàng gia công, xuất khẩu truyền thống, đồng thời không ngừng tìm kiếm và phát triển thêm các khách hàng mới, sản phẩm mới.

+ Tăng cường đào tạo cho đội ngũ nhân viên bán hàng về sản phẩm của công ty, và nâng cao kỹ năng bán hàng.

+ Xây dựng chính sách hỗ trợ bán hàng một cách dài hạn.

+ Mở rộng thêm các showroom để tăng cường quảng bá giới thiệu sản phẩm của công ty đến người tiêu dùng.

+ Tiếp tục tập trung và đẩy mạnh công tác bán hàng dự án.

Marketing:

+ Tiếp tục đầu tư, tăng chi phí cho công tác marketing, từ đó nâng cao hình ảnh thương hiệu sản phẩm của công ty.

+ Đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng cho nhân viên Marketing để từ đó hình thành một đội ngũ Marketing chuyên nghiệp.

Sản phẩm:

+ Tiến hành rà soát lại sản phẩm, loại bỏ những sản phẩm số lượng tiêu thụ ít, kém hiệu quả.

+ Cải tiến sản phẩm truyền thống để nâng cao chất lượng, hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh, tăng số lượng bán.

+ Phát triển sản phẩm mới, bổ sung đầy đủ vào giỏ sản phẩm của Công ty.

Chính sách giá, dịch vụ:

- + Rà lại toàn bộ hệ thống giá bán sản phẩm, đảm bảo cạnh tranh trên thị trường
- + Chấn chỉnh lại hệ thống phân phối.

Công tác cung ứng vật tư:

- Rà soát toàn bộ chuỗi cung ứng hiện có
- Tìm kiếm bổ sung, khai thác nguồn cung ứng mới với chi phí, giá thành hợp lý, chất lượng đảm bảo.

Công tác nhân lực

- Tiếp tục đầu tư vào công tác nhân lực, nâng cao năng lực quản lý, tay nghề cho CBCNV.
- Tập trung nâng cao chất lượng tuyển dụng đầu vào và đào tạo, kèm cặp
- Duy trì và cải tiến các chế độ chính sách nhằm giữ chân người tài.

Công tác quản lý sản xuất:

Tập trung vào các định hướng sau:

- + Tiếp tục cải tiến hệ thống đánh giá hiệu quả công việc (KPI) cho toàn bộ các vị trí trong toàn Công ty làm đòn bẩy hiệu quả công việc;
- + Áp dụng hệ thống quản lý sản xuất 5S, TPS để tăng cường công tác chất lượng, giảm thiểu chi phí trong sản xuất; giảm thời gian giao hàng cho khách, rút ngắn thời gian sản xuất.
- + Tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải tiến hệ thống nhằm tăng năng suất lao động, cải thiện thu nhập cho công nhân viên tạo môi trường làm việc tốt hơn cho người lao động.

Công tác khác:

- Duy trì công tác đoàn thể: Công đoàn, đoàn thanh niên, nữ công.
- Phát huy các hoạt động phong trào, tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong Công ty: phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào "Người hùng sản xuất", "Người hùng bán hàng", "Sáng kiến, cải tiến", "An toàn vệ sinh lao động - PCCN", phong trào "Công nhân giỏi" ...
- Đảm bảo công tác an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong toàn Công ty.
- Duy trì thực hiện tốt các quy chế, thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng nếp sống văn minh, văn hoá Doanh nghiệp.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2019	TH 2019/ KH 2019
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	544	557	102.4%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	71.6	79.1	110,5%
3	Chia cổ tức	%	30	30	Đã tạm ứng chi 30% cổ tức vào tháng 8/2019

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Chủ tịch HĐQT - Ông Đào Đức Chính

Họ và tên: Đào Đức Chính

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 22/3/1961

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Sở hữu cá nhân: 553.000 cổ phần, tỷ lệ nắm giữ: 2.62 %

2.2. Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty – Ông Lê Duy Anh

Họ và tên: Lê Duy Anh

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 21/04/1973

Nơi sinh: Phú Thọ

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty

Sở hữu cá nhân: 515.800 cổ phần, tỷ lệ nắm giữ: 2.44 %

2.3. Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Công ty – Bà Đặng Thanh Thùy

Họ và tên: Đặng Thanh Thùy

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 09/10/1975

Nơi sinh: Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị/ Phó Tổng giám đốc.

Sở hữu cá nhân: 525.600 cổ phần, tỷ lệ nắm giữ: 2.49 %

2.4. Thành viên HĐQT – Ông Đoàn Hương Sơn

Họ và tên: Đoàn Hương Sơn

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 17/08/1973

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Sở hữu cá nhân: 2.507.323 cổ phần, tỷ lệ nắm giữ: 11.89%

2.5. Thành viên HĐQT - Ông Lê Việt Bằng

Họ và tên: Lê Việt Bằng

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/10/1971

Nơi sinh: TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: TV Hội đồng Quản trị/ Giám đốc Vật tư.

Sở hữu cá nhân: 101.000 cổ phần, tỷ lệ nắm giữ: 0.48 %.

2.6. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Thu Hiền

Họ và tên: Nguyễn Thu Hiền

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 24/05/1985

Nơi sinh: Vĩnh Phúc

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng

Sở hữu cá nhân: 6.000 cổ phần, tỷ lệ nắm giữ: 0.03 %.

Tổng số Cán bộ công nhân viên hiện nay của Công ty: 598 người

- Các chính sách về lao động của Công ty có những điểm chính sau:

Việc trả lương thực hiện theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.

Thực hiện tham gia chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ theo chế độ chính sách quy định của nhà nước.

Về tiền thưởng: theo quy định của nhà nước và quy chế, thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.

Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thoả ước lao động và các chính sách của Công ty.

Nhằm tạo ra tinh thần đoàn kết giữa các đơn vị trong Công ty cùng nhau phấn đấu hoàn thành mục tiêu Công ty, Ban giám đốc Công ty đã tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao giữa các đơn vị trong Công ty như: Tổ chức cho CBCNV Công ty kỳ nghỉ mát hàng năm, Tổ chức chương trình vui tết Trung thu, Trao quà cho con CBCNV đạt danh hiệu học sinh giỏi, Tổ chức chuỗi các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ dịp cuối năm: bóng chuyền, kéo co, thi Ảnh, thi clip, hội diễn văn nghệ...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Đầu tư lớn: không có

b. Công ty liên kết: Công ty TNHH Toyota Boshoku Hà Nội mang lại cho Công ty năm 2019 là: 56 tỷ đồng. Tình hình tài chính và hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH Toyota Boshoku Hà Nội đều rất tốt, hiệu quả rõ rệt. Một phần cũng vì đặc thù là Công ty thuộc chuỗi cung ứng trong hệ thống của Toyota toàn cầu nên mức độ phát triển vững chắc và ổn định.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	364,885	414,717	13.7 %
Doanh thu thuần	462,327	556,958	20.5 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	58,206	82,560	41,8 %
Lợi nhuận khác	637	2,332	266 %
Lợi nhuận trước thuế	58,843	84,876	44,2%
Lợi nhuận sau thuế	54,270	79,096	45,7 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	30%	20%

Số liệu tài chính năm 2019 là số liệu của kỳ Kế toán từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn			
+ Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.71	1.50	
- Hệ số thanh toán nhanh			
+ Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	1.18	0.94	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	37.54%	43.89%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	60.08%	78.21%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5.67	5.25	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.03	1.07	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	11.74 %	14.20 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	23.81 %	33.99 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	14.87 %	19.07 %	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần.	12.59 %	14.82 %	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Tổng số cổ phần của Công ty: 21.096.500 cổ phần, trong đó:

- Cổ phần chuyển nhượng tự do: 14.378.000 cổ phần

- Cổ phần hạn chế quyền chuyển nhượng: 6.718.500 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông Công ty

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	390	21.096.500	100%
1	Tổ chức	3	5.737.000	27.194%
2	Cá nhân	387	15.359.500	72.806%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	Tổ chức			
	Cá nhân			

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2019 không có sự thay đổi về vốn điều lệ.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào:

TT	Tên sản phẩm	ĐVT	Số lượng/tháng
1	Thép tấm, băng dài (thường, Inox) các loại	Kg	392,472
2	Ống thép (thường, Inox) các loại	Mét	474,014
3	Thép dây (Thường, Inox, cacbon) các loại	Kg	48,290
4	Thép (Calip, CT \$) các loại	Kg	227
5	Nhôm (ống vuông, tròn) các loại	Mét	200
6	Gỗ dán, gỗ MDF các loại	M2	8,322
7	Gỗ ván dăm các loại	M2	14,580
8	Keo dán, keo hạt, keo ép fooc	Kg	1,100
9	Hóa chất dây chuyền mạ, Axit, thí nghiệm	Kg	29,697
10	A not, Nikel, Kẽm	Kg	1,822
11	Hóa chất dây chuyền sơn	Kg	6,077
12	Khí công nghiệp, CO2, A gông..	Kg	3,855
13	Sơn bột	Kg	13,312
14	Dầu Mobil, dầu Castrol, dầu máy các loại	Lít	242
15	Dầu Diesel	Lít	6,884
16	Gas	Kg	26,734

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng Công ty sử dụng trực tiếp: điện, gas, dầu.
- Công ty áp dụng chương trình sản xuất sạch hơn để tiết kiệm năng lượng.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty Cổ phần Xuân Hòa Việt Nam luôn tuân thủ các yêu cầu của pháp luật về bảo vệ môi trường. Đưa ra các biện pháp áp dụng nhằm giảm thiểu tối đa các tác động xấu trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tới môi trường.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động
 - Số lao động trung bình năm 2019: 603 lao động
 - Thu nhập bình quân của người lao động năm 2019: 8,400,000 đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thực hiện nghiêm túc theo Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015 nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn đối tuyệt đối với người lao động trong quá trình sản xuất.

- Công ty bố trí 01 Nhân viên y tế để thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc y tế cho CBCNV trong quá trình làm việc, xây dựng các giải pháp phòng chống dịch bệnh. Tổ chức thực hiện khám bệnh định kỳ cho người lao động hàng năm theo quy định.

- Áp dụng chế độ bồi dưỡng độc hại, phụ cấp chống nóng mùa hè, trang bị hệ thống quạt làm mát, cây nước nóng lạnh tại vị trí làm việc,.....

- Lập kế hoạch hành động hàng tháng về công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC.

- Thành lập mạng lưới ATVSV phát huy và xử lý kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn có thể gây mất an toàn lao động, Ban chỉ huy PCCC cứu hộ cứu nạn: kịp thời để xử lý các tình huống xấu xảy ra.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Tổ chức đào tạo huấn luyện ban đầu cho CBCNV tuyển mới

Công ty thực hiện đào tạo các kỹ năng công việc, Công nghệ sản xuất của Công ty phục vụ cho công việc của người lao động, không ngừng đào tạo nâng cao tay nghề, chuyển đổi công việc nhằm đa hóa ngành nghề chuyên môn cho người lao động.

Tổ chức đào tạo huấn luyện về Công tác an toàn vệ sinh lao động cho các vị trí công việc nặng nhọc, độc hại nguy hiểm theo đúng quy định của pháp luật.

Tổ chức các khóa đào tạo về nghiệp vụ và kỹ năng cho CNV Công ty.

Cử cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo bên ngoài: Luật thuế, Luật Lao động, Luật An toàn vệ sinh lao động...

Tổng số lượt lao động được đào tạo năm 2019: 852 lượt, trong đó:

+ Đào tạo nội bộ: 228 lượt

+ Mời chuyên gia đến Công ty đào tạo cho CBCNV: 543 lượt

+ Cử đi học: 81 lượt

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2019	TH 2019/ KH 2019
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	544	557	102.4%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	71.6	79.1	110,5%
3	Chia cổ tức	%	30	30	Đã tạm ứng chi 30% cổ tức vào tháng 8/2019

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản: Tài sản ngắn hạn bình quân năm 2019 giảm 0.3% so với năm 2018. Tài sản cố định năm 2019 cũng tăng 13.7% so với năm 2018 do Công ty đầu tư thêm nhiều máy móc, thiết bị.

b) Tình hình nợ phải trả: Các khoản nợ ngắn hạn năm 2019 tăng hơn so với năm 2018 là 24% do thực hiện chính sách tiền gửi linh hoạt làm lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng (không kể lợi nhuận từ liên doanh).

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong những năm tới đây, tình hình kinh tế trong nước tuy dự báo sẽ được cải thiện nhưng vẫn còn gặp nhiều khó khăn; cộng đồng các doanh nghiệp dự báo sẽ vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn, tình hình thiên tai, dịch bệnh bùng phát, nguồn nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm, công tác bán hàng gặp nhiều khó khăn,... Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2020 như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp tình hình.

- Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị công ty theo định hướng phát triển.

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

- Tìm kiếm thêm nhà cung cấp mới; phát triển sản phẩm mới; nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương – thưởng.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của Ban điều hành theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được, phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển đáp ứng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính là phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam, ban giám đốc cam kết báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Công ty nghiêm túc thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu các tác động xấu ảnh hưởng đến môi trường:

- Đối với các loại chất thải thông thường: thực hiện phân loại tại nguồn, thu gom vận chuyển ra kho chứa chất thải. Ký hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thực hiện thu gom, xử lý định kỳ hàng tuần theo quy định.

- Đối với chất thải nguy hại: thực hiện đăng ký sổ chủ nguồn thải, thu gom, phân loại tại nguồn. Lưu giữ tại kho chứa chất thải nguy hại riêng biệt theo tiêu chuẩn quy định. Ký hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng vận chuyển và xử lý hàng tuần theo đúng quy định của pháp luật. Đầu tư nhà phoi bùn thải theo công nhân Nhật Bản để giảm tác động đến môi trường.

- Chập hành nghiêm chỉnh xả thải nước thải vào nguồn nước theo đúng giấy phép xả thải được UBND Tỉnh Vĩnh Phúc cấp.

+ Duy trì hệ thống xử lý nước thải để xử lý nước thải sản xuất đạt tiêu chuẩn trước cho phép trước khi thải ra môi trường.

+ Tháng 09/2019, Công ty đã nghiệm thu và đưa vào hoạt động hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tự động, đảm bảo nước thải sinh hoạt trước khi thải ra môi trường nằm trong giới hạn cho phép.

- Công ty ký kết hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thực hiện lấy mẫu quan trắc môi trường định kỳ 1 lần/ quý và làm báo cáo tác động môi trường gửi Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Phúc.

- Định kỳ mỗi năm 1 lần Công ty thực hiện ký kết hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng thực hiện lấy mẫu đo kiểm môi trường lao động: Bụi, ánh sáng, tiếng ồn, yếu tố vi khí hậu để đo kiểm tra theo tiêu chuẩn cho phép. Một số chỉ tiêu liên quan đến Tiếng ồn chưa đạt Công ty thực hiện trang bị nút bịt tai cho các vị trí có ảnh hưởng bởi tiếng ồn.

- Tổ chức huấn luyện công tác PCCC, VSATLĐ định kỳ hàng năm theo quy định.

- Tổ chức khám chữa bệnh định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho CBCNV định kỳ hàng năm theo đúng quy định.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019:

Tại nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã giao tổng doanh thu thuần năm 2019 là 544 tỷ đồng, lợi nhuận 71.6 tỷ đồng, chi cổ tức 30%. Với sự chỉ đạo sát sao quyết liệt của Hội đồng quản trị và nỗ lực của Tổng giám đốc cùng Ban điều hành Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam, có thể nói năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã hoàn thành mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể:

Năm 2019, tổng doanh thu thuần đạt 557/544 tỷ đồng bằng 104.2% mục tiêu đề ra, lợi nhuận sau thuế đạt 79.1/71.6 tỷ đồng bằng 110.5%, đã thực hiện chi cổ tức bằng tiền cho cổ đông vào tháng 08 năm 2019 với mức chi 30%.

Năm 2019 cũng là năm công ty thực hiện đầu tư thiết bị công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải tiến hệ thống nhằm tăng năng suất lao động, cải thiện thu nhập cho công nhân viên tạo môi trường làm việc tốt hơn cho người lao động.

Để hoàn thành được nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã triển khai mục tiêu tới từng bộ phận, Ban điều hành kiểm điểm tình hình thực hiện hàng tuần, tháng, Hội đồng quản trị kiểm điểm hàng quý. Với tất cả sự cố gắng, đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc chủ trương của Hội đồng quản trị, các nghị quyết của hội đồng quản trị đã được Ban điều hành triển khai quyết liệt.

Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được đã giúp công ty ngày càng khẳng định thương hiệu trên thị trường, duy trì, củng cố lòng tin với khách hàng, nhà cung cấp, cổ đông.

Bên cạnh đó, thực hiện phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam.

Cũng trong năm qua, hội đồng quản trị đã thực hiện các nội dung được thông qua tại đại hội đồng cổ đông năm 2019 như sau:

- Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát năm 2019 theo đúng như Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019.

- Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019: Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Công ty.

Một số nội dung như: Phương án Niêm yết Cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán; Phương án sử dụng quỹ đất và đầu tư có hiệu quả chưa thực hiện do chưa phù hợp.

Năm 2019, ngoài việc hàng quý tổ chức thực hiện các phiên họp định kỳ để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của hội đồng quản trị thì hội đồng quản trị thực hiện họp 12 phiên để quyết định các vấn đề về đầu tư theo quy chế quản lý đầu tư, chi cổ tức, giao mục tiêu, ...

Đánh giá chung:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Mặc dù trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, xong các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được hoàn thành tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định của Công ty.

Phương hướng hoạt động trong năm 2020

Năm 2020 tình hình kinh tế trong nước dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn; cộng đồng các doanh nghiệp dự báo sẽ phải tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn, tình hình thiên tai, dịch bệnh bùng phát, nguồn nguyên vật liệu đầu vào gặp khó khăn, công tác bán hàng trì trệ do ảnh hưởng của dịch bệnh... Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động của Công ty năm 2020 như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông giao.
2. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
3. Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp tình hình.
4. Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị công ty theo định hướng phát triển.
5. Tìm kiếm thêm nhà cung cấp mới; phát triển sản phẩm mới; nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
6. Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương – thưởng.
7. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác.
8. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
9. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban Điều hành Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Một số chỉ tiêu đặt ra năm 2020

1. Tổng doanh thu thuần: 640 tỷ đồng.
2. Tổng lợi nhuận sau thuế: 77.6 tỷ đồng.
3. Tỷ lệ chia cổ tức: 40 %.

V. Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính kiểm toán 2019 kèm theo

Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 03 năm 2020

CÔNG TY CP XUÂN HÒA VIỆT NAM



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Duy Anh